

Bản án số: 66/2022/HS-PT
Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Phong

Ông Nguyễn Viết Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Vang- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2022/HSPT ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Lê Sơn B

Do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HSST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo:

Lê Sơn B, tên gọi khác: Không, sinh năm 1962 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lê Văn S (chết) và bà Đỗ Thị Bạch M (chết); vợ Trần Thị Tr và có 02 người con sinh năm 1992 và năm 2007; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp X, xã P huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Người làm chứng:

1. Chị **Trần Thị Tr**, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Anh **Nguyễn Minh Q**, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã Th, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 27/12/2020, tại cổng chính Công ty Trách nhiệm hữu hạn N– Khu công nghiệp M – H, địa chỉ: xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện H, tỉnh Bình Phước là nhân viên bảo vệ đang trực bảo vệ ở đây. Lúc này, có ông Lê Sơn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius, màu xanh đen, biển kiểm soát số 93C1-083.80, số máy: 5C6H175212, số khung: RLCS5C6H0FY175207 đến cổng chính Công ty nhờ ông T gọi bà Trần Thị Tr, sinh năm 1966, nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước (là vợ ông B) làm công nhân trong Công ty ra nói chuyện. Sau đó, ông T vào gọi bà Tr ra nói chuyện với B trước cổng Công ty. Sau khi nói chuyện, bà Tr vào nói ông T cho B dẫn xe mô tô vào trong Công ty để chờ bà Tr làm việc xong cùng về. Ngay lúc này, B dẫn xe mô tô vào và dựng xe gần phòng trực bảo vệ Công ty. Do B không phải là người làm trong Công ty nên ông T không cho B vào trong Công ty và để xe tại phòng trực bảo vệ. Do vậy, ông T và B văng tục chửi nhau. Ông T vào phòng trực bảo vệ tại cổng Công ty lấy 01 cây gậy bằng tre dài 78cm, đường kính 2,5cm, sơn màu trắng đỏ đuôi B ra khỏi cổng Công ty rồi dùng chân đạp một cái trúng đầu xe mô tô của B và dùng đuôi cui bằng tre chạy ra định đánh B thì được bà Tr và ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1978, nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương là nhân viên bảo vệ đang trực tại cổng bảo vệ Công ty can ngăn. Bà Tr đẩy B ra khỏi Công ty, ông T cầm cây gậy bằng tre đi ra trước cổng Công ty định đánh B thì ông Q can ngăn, ôm kéo T. B quay lại cổng Công ty tiếp tục văng tục chửi nhau với ông T thì ông T cầm cây gậy bằng tre đi đến chỗ B thì ông Q can ngăn và giật cây gậy bằng tre của ông T. Ông T vào phòng trực bảo vệ Công ty lấy 01 dùi cui bằng mủ cao su, màu đen, khoảng 50-60cm, đường kính 2,5cm rồi ngồi trước cổng Công ty. Ông Q cất cây gậy bằng tre vào phòng trực bảo vệ rồi dẫn xe mô tô của B ra khỏi cổng Công ty. B đứng ngoài cổng Công ty tiếp tục chửi nhau với ông T nên ông T cầm dùi cui cao su chạy ra đường trước cổng Công ty để đánh B. Thấy ông T cầm dùi cui chạy tới thì bà Tr can ngăn đẩy ông T ra không để đánh B. Trong lúc bà Tr can ngăn ông T thì B lấy 01 con dao dài khoảng 7-8cm mang theo sẵn trong người và bước đến cầm dao bằng tay phải đâm khoảng 5-6 nhát trúng bụng, ngực ông T gây thương tích. Bị thương tích ông T ném dùi cui cao su trước cổng Công ty rồi chạy vào trong Công ty và được đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy - thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu. Sau khi đâm ông T, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 93C1-083.80 đi thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi B ném con dao nêu trên ở bên đường nhưng không rõ địa điểm, khu vực cụ thể. Đoàn Công an khu công nghiệp M lập

hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ lên Công an huyện C để điều tra theo thẩm quyền.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) cây tre dài 78cm, đường kính 2,5cm là hung khí bị hại T cầm đánh bị can B.

- 01 (một) dùi cui cao su, màu đen, dài khoảng 50-60 cm, đường kính 2,5cm là hung khí bị hại T dùng đánh bị can B thì bị bị can B dùng dao gây thương tích. Sau đó, bị hại T ném dùi cui cao su trước cổng Công ty rồi chạy vào trong Công ty. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy

- 01 (một) con dao lưỡi dài khoảng 04-05 cm, rộng khoảng 01 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ dài 03-04cm là hung khí bị can B sử dụng đâm bị hại T gây thương tích. Sau đó, bị can B ném trên đường đi, không rõ địa điểm, khu vực cụ thể đến nay Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- 01 (một) con dao, loại dao gấp bằng kim loại, dài 24 cm, lưỡi dao nhọn, dài 11,5cm, bản lưỡi dao rộng nhất 2,4cm, sóng lưỡi dao nhọn. Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra thu giữ được. Tuy nhiên, bị can B xác định đây không phải là hung khí mà bị can sử dụng đâm bị hại T gây thương tích, xét thấy con dao trên không liên quan đến vụ án.

- 01 (một) USB, loại 32GB-KIOXIA, có dữ liệu ghi lại diễn biến vụ gây thương tích vào ngày 27/12/2020, tại trước cổng Công ty TNHH N– Khu công nghiệp M – H, địa chỉ: xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 57/CN ngày 13/01/2021 của bệnh viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của ông Nguyễn Thanh T như sau:

- Lâm sàng:

+ Vết thương thấu ngực giữa trên xương ức ngang mức liên sườn IV, khoảng 01cm (đã khâu).

+ Vết thương ngực trái khoảng 02cm (đang dẫn lưu màng phổi trái).

+ Hai vết thương thấu ngực ngang rốn, mỗi vết thương khoảng 02cm, lòi mạc nổi ổ bụng.

- Cận lâm sàng:

+ CT Scan ngực: Tràn khí, dịch máu màng phổi trái, đậm độ cao/ dẫn lưu màng phổi. Ít dịch màng tim. Xẹp thùy dưới phổi trái. Tụ khí mô mềm thành ngực trái.

+ CT Scan bụng: Hơi tự do rải rác ổ bụng. Hở cơ thành bụng vùng hông trái, thoát vị đại tràng Sigma kèm mạc treo ra vị trí này. Tụ ít dịch khí cơ thành bụng vùng hông trái (Bút lục số 32).

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/2021/GDPY ngày 24/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ

thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thanh T là 46% (*Bốn mươi sáu phần trăm*) (Bút lục số 34).

Cơ chế hình thành vết thương:

- 02 vết thương vùng ngực trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn khả năng do vật sắc gây ra.

- 02 vết thương ngang rốn: Chiều nằm ngang, chiều hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HSST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Lê Sơn B phạm tội “Cố ý gây thương tích

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Sơn B 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/6/2022 bị hại Nguyễn Thanh T có đơn cáo toàn bộ bản án đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại về tội giết người theo Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phát biểu:

Xét nội dung đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T và căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thấy rằng: Mặc dù giữa bị cáo và bị hại có xảy ra mâu thuẫn và dẫn đến xô sát với nhau nhiều lần, tuy được mọi người can ngăn nhưng bị cáo lấy dao mang sẵn trong túi quần ra đâm nhiều cái trúng vào vùng ngực và bụng của người bị hại, theo giấy chứng thương thì bị hại có 04 vết thương, trong đó có vết thương thấu ngực gây tràn khí, dịch máu màng phổi. Như vậy, chỉ vì bức tức việc ông T không cho vào để xe trong khu vực phòng bảo vệ mà bị cáo có những lời lẽ chửi người bị hại (đang thi hành nhiệm vụ), sau đó bị cáo đã cầm dao đâm ông T nhiều cái liên tiếp trúng vào khu vực bụng và ngực của người bị hại làm ông T bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 46%, bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo do được cấp cứu kịp thời. Khi bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn người bị hại vào vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại thì bị cáo phải nhận thức được và buộc bị cáo phải nhận thức được việc dùng dao nhọn đâm vào vùng bụng và ngực của người bị hại sẽ có thể dẫn đến nguy hiểm về tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Xét về hành vi thì bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao đâm người bị hại trong trạng thái khó có thể chống cự và tránh né do có sự can ngăn của bà Trần Thị Tr, với cường

độ tấn công liên tiếp nhiều nhất trúng vào vùng trọng yếu của ông Nguyễn Thanh T là có dấu hiệu của tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

Vụ án xảy ra có Camera quan sát của Công ty ghi lại quá trình xảy ra vụ việc bị cáo dùng dao đâm người bị hại nhưng không ghi lại được hình ảnh chi tiết, cụ thể cách thức và mức độ tấn công của bị cáo đối với người bị hại nên cần thiết phải tiến hành thực nghiệm điều tra, tuy nhiên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không tiến hành thực nghiệm điều tra là còn có thiếu sót.

Xét thấy, cấp sơ thẩm nhận định, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo chưa đúng với diễn biến vụ việc chưa đầy đủ và toàn diện nên việc thu thập tài liệu, chứng cứ còn có thiếu sót, đồng thời áp dụng pháp luật để giải quyết vụ án và tuyên bị cáo Lê Sơn B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,e,s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50; 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Sơn B 03 năm 06 tháng tù là chưa đánh giá, xem xét toàn diện, khách quan, còn có thiếu sót trong việc thu thập, đánh giá chứng cứ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho người bị hại.

Vì những lý do trên nhận thấy, bị hại Nguyễn Thanh T kháng cáo cho rằng bị cáo có hành vi dùng dao đâm nhiều cái vào người của bị hại gây thương tích 46% không phải là cố ý gây thương tích mà là cố ý giết người và yêu cầu tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a,b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T về hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện C để điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Sơn B khai nhận hành vi như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 27 tháng 12 năm 2020, bị cáo Lê Sơn B đến công ty TNHH N -KCN M - H để đón vợ là bà Trần Thị Tr thì xảy ra mâu thuẫn với ông Nguyễn Thanh T là nhân viên bảo vệ về việc ông T không cho bị cáo vào trong công ty và để xe tại phòng trực bảo vệ. Do vậy, bị cáo và ông T chửi nhau, ông T lấy 01 cây gậy bằng tre dài 78cm, đường kính 2,5cm, sơn màu trắng đỏ để đuổi bị cáo ra khỏi cổng công ty rồi dùng chân đạp một cái trúng đầu xe mô tô của bị cáo và dùng dùi cui bằng tre chạy ra đánh bị cáo thì được bà Tr và ông Nguyễn Minh Q can ngăn. Sau đó, ông T và bị cáo tiếp tục chửi nhau, ông T nhiều lần giơ

cây đánh bị cáo nhưng được mọi người can ngăn. Mặc dù bà Tr liên tục can ngăn đẩy bị cáo đi về nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đứng ngoài cổng công ty tiếp tục chửi nhau với ông T. Ông Q đẩy ông T vào trong công ty và đóng cổng lại nhưng ông T mở cổng công ty, tay phải cầm dùi cui cao su chạy ra đường để đánh ông B, trong lúc bà Tr can ngăn ông T không cho đánh nhau thì bị cáo lấy 01 con dao dài khoảng 7-8cm mang theo sẵn trong người và bước đến cầm dao bằng tay phải đâm khoảng 5 đến 6 nhát trúng bụng, ngực ông T gây thương tích. Sau khi bị thương ông T ném dùi cui cao su trước cổng rồi chạy vào công ty và được đưa đến bệnh viện cấp cứu. Kết luận giám định pháp y xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thanh T do thương tích gây ra là 46%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Trong quá trình thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T về việc hủy bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại về tội giết người theo Điều 123 Bộ luật Hình sự, thấy rằng:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bức tức về việc bị ông T ngăn chặn không cho vào công ty và bị ông T đuổi ra khỏi công ty, chửi bị cáo và định đánh bị cáo nhiều lần nhưng được mọi người can ngăn. Ông Q mặc dù đã đẩy ông T vào trong công ty và đóng cổng lại nhưng ông T vẫn mở cổng công ty đi ra, tay phải cầm dùi cui cao su chạy ra đường trước cổng công ty để đánh bị cáo. Khi thấy ông T cầm dùi cui chạy tới định đánh bị cáo thì bà Tr can ngăn ông T lại, lúc này bị cáo rút 01 con dao dài khoảng 7-8cm từ trong túi quần ra, bước đến cầm dao bằng tay phải đâm khoảng 5 đến 6 nhát trúng bụng, ngực ông T – là vùng trọng yếu trên cơ thể của ông T gây thương tích. Theo giấy chứng nhận thương tích số 57/CN ngày 13/01/2021 của bệnh viện Chợ Rẫy – thành phố Hồ Chí Minh xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của ông Nguyễn Thanh T: vết thương thấu ngực giữa trên xương ức ngang mức liên sườn IV, vết thương ngực trái khoảng 02cm, hai vết thương thấu ngực ngang rốn, mỗi vết thương khoảng 02cm, lòi mạc nổi ổ bụng. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/2021/GĐPY ngày 24/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thanh T là 46%. Việc bị hại T không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo do bị hại được đưa đi cấp cứu kịp thời. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc dùng dao nhọn đâm liên tiếp vào vùng bụng và ngực của bị hại có thể dẫn đến nguy hiểm về tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện.

Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo dùng dao đâm bị hại là do bị hại không cho bị cáo vào trong công ty và để xe tại phòng trực bảo vệ nên bị cáo và ông T có lời qua tiếng lại với nhau. Ông T lấy 01 cây gậy bằng tre dài 78cm, sơn màu trắng đỏ đuôi bị cáo ra khỏi cổng công ty rồi dùng chân đạp một cái trúng đầu xe mô tô của bị cáo và nói “Đ.m, bữa nay tao buồn nhiều hơn vui” và dùng dùi cui bằng tre chạy ra đòi đánh bị cáo nhiều lần. Theo lời khai của bị cáo thì bị cáo có uống rượu trước đó nên khi thấy ông T có hành động và lời nói như vậy khiến bị cáo bức tức mới dẫn đến việc dùng dao đâm bị hại chứ không nhằm mục đích tước đoạt đi mạng sống của bị hại. Tuy nhiên, khi ông T đang được bà Tr cản ngăn thì bị cáo rút dao từ trong túi quần ra đâm vào vùng bụng và ngực bị hại liên tục 5-6 nhát rõ ràng bị cáo có thời gian quan sát sơ hở của bị hại và biết được tư thế bị hại không thể chống trả được và bị cáo có thể lựa chọn đâm vào vùng khác trên cơ thể bị hại. Khi bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu của cơ thể người bị hại thì bị cáo phải nhận thức được và buộc bị cáo phải nhận thức được việc dùng dao nhọn đâm vào vùng bụng và ngực của người bị hại sẽ có thể dẫn đến nguy hiểm về tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi là lỗi cố ý trực tiếp.

Về cường độ tấn công: Bị cáo đâm liên tục 5- 6 nhát thể hiện cường độ tấn công dồn dập, quyết liệt, không có sự gián đoạn, nhịp độ tấn công liên tục gây vết thương thấu ngực giữa trên xương ức, thương thấu ngực ngang rốn lòi mạt nổi ổ bụng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại là 46%. Việc bị cáo dùng dao đâm vào vùng bụng và ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể có khả năng dẫn đến chết người nhưng việc bị hại không chết mà chỉ bị thương tích 46% là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, tội phạm đã hoàn thành mặc dù hậu quả chết người không xảy ra.

Như vậy, từ những phân tích trên xét thấy hành vi của bị cáo **có thể** có dấu hiệu của tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 và thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015

Vụ án xảy ra có Camera quan sát của Công ty TNHH N-KCN M - H ghi lại quá trình xảy ra vụ việc bị cáo dùng dao đâm người bị hại trước cổng Công ty nhưng camera ghi được ở góc độ xa nên không ghi lại được hình ảnh chi tiết, cụ thể cách thức và mức độ tấn công của bị cáo đối với người bị hại nên cần thiết phải tiến hành thực nghiệm điều tra. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không tiến hành thực nghiệm điều tra bằng cách cho dựng lại hiện trường, diễn lại hành vi, tình huống nhằm kiểm tra khả năng nghe, nhìn của người khai đối với tình tiết vụ án để có cơ sở khách quan xác định đúng đắn lời khai, xác định khả năng thực hiện hành vi cũng như diễn biến, tư thế thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/10/2021 (bút lục số 162) khi được hỏi về hành động đâm ông T bị cáo khai “*tôi đứng tư thế đối diện với ông T khoảng 01m, vợ tôi đứng ở giữa, bà Tr hướng nhìn về phía ông T, tôi cầm con*

dao bằng tay phải đâm thẳng về phía ông T, vừa tiến vừa đâm ông T. Tôi bị ông T dùng cây đánh trúng đầu và ngực nhưng không gây thương tích gì” Khi tiến hành thực nghiệm điều tra sẽ thấy rõ hành vi thực hiện tội phạm, cụ thể về chiều cao, tư thế thực hiện hành vi của bị cáo để đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/2021/GĐPY ngày 24/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thanh T là 46% (*Bốn mươi sáu phần trăm*) (Bút lục số 34).

Cơ chế hình thành vết thương:

- 02 vết thương vùng ngực trái: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn khả năng do vật sắc gây ra.

- 02 vết thương ngang rốn: Chiều nằm ngang, chiều hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn khả năng do vật sắc nhọn gây ra.

Theo lời khai của bị cáo thì bị cáo dùng 01 (một) con dao lưỡi dài khoảng 04-05 cm, rộng khoảng 01 cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ dài 03-04cm để đâm bị hại T gây thương tích. Sau khi đâm bị hại thì bị cáo đã ném con dao trên đường đi, không rõ địa điểm, khu vực cụ thể, đến nay Cơ quan điều tra không thu hồi được. Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) con dao, loại dao gấp bằng kim loại, dài 24 cm, lưỡi dao nhọn, dài 11,5cm, bản lưỡi dao rộng nhất 2,4cm, sống lưỡi dao nhọn. Tuy nhiên, bị cáo B xác định đây không phải là hung khí mà bị can sử dụng để đâm bị hại T gây thương tích. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra không tiến hành cho bị cáo nhận dạng vật chứng để so sánh với vật chứng tương tự có thể tạo ra vết thương như vết thương của bị hại không. Tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử tiến hành cho bị cáo vẽ lại hình dạng con dao mà bị cáo đã dùng để đâm bị hại, nhưng nhìn sơ lược con dao bị cáo vẽ ra không giống như con dao mà cơ quan điều tra thu giữ được.

Từ những phân tích trên, xét thấy trong quá trình điều tra thu thập tài liệu, đánh giá chứng cứ có thiếu sót nên việc truy tố, xét xử chưa phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và diễn biến vụ việc một cách đầy đủ dẫn đến việc áp dụng pháp luật chưa toàn diện. Những thiếu sót này không thể khắc phục được nên cần hủy bản sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại cho đúng với bản chất khách quan của vụ án. Do đó, bị hại Nguyễn Thanh T kháng cáo cho rằng bị cáo có hành vi dùng dao đâm nhiều cái vào người của bị hại gây thương tích 46% không phải là cố ý gây thương tích mà là giết người và yêu cầu tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu của bị hại được chấp nhận nên bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a, c khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm của bị hại Nguyễn Thanh T.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HSST ngày 10/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước để điều tra xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại Nguyễn Thanh T không phải chịu

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện C (4);
- Chi cục THADS huyện C (1);
- Công an huyện C (1);
- CQĐT Công an huyện C (1)
- Cơ quan THAHS CA huyện C (1)
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại giam Công an tỉnh (1);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Văn Bình